

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ NGHĨA LỘ  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS-ST

Ngày 29/9/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hồng Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hà Văn Tuấn.

Ông Nguyễn Thanh Xuân.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thúy Ngân, Thư ký TAND thị xã Nghĩa Lộ.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Thái Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2020/TLST - HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Ch, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 14 tháng 01 năm 1994 tại thị xã Ng, tỉnh Y. Nơi cư trú: Bản N, xã Ph, thị xã Ngh, tỉnh Y. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn L, sinh năm 1965 và bà Hoàng Thị Nh, sinh năm 1965; Vợ là Vì Thị X, sinh năm 1990 và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/6/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

*Bị hại:* Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1987. Địa chỉ: Bản N, xã Ph, thị xã Ngh, tỉnh Y. Vắng mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Chị Hoàng Thị U, sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản N, xã Ph, thị xã Ngh, tỉnh Y. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 08/6/2020 sau khi ăn cơm cúng cho bác ruột xong, Hoàng Văn Ch đi sang nhà anh Hoàng Văn L là anh em con bác tại bản N, xã Ph để ngủ trưa. Ch đi lên trên sân nhà ngủ, khi ngủ dậy Ch thấy trên nhà không có ai nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của gia đình anh L. Ch đóng cửa chính lại sau đó mở cánh tủ để quần áo, thấy phía dưới có ngăn kéo có khóa nên Ch lấy tay cậy khóa ra và lấy được 01 phong bì tiền rồi đút phong bì vào túi quần. Sau đó Ch đóng cửa tủ đi xuống nhà thì gặp anh L, L đưa cho Ch 50.000đồng nhờ đi mua bia. Sau khi đi mua bia về Ch không uống cùng mọi người mà một mình đi ra bờ suối cách nhà khoảng 200m bỏ phong bì tiền vừa trộm ra đếm được 9.500.000đồng toàn loại tiền mệnh giá 500.000đồng, Ch cầm tiền còn phong bì vứt tại suối. Ch đã chi tiêu hết 130.000đồng còn lại 9.370.000đồng. Khi anh L phát hiện gia đình bị mất tiền đã nghi ngờ Ch lấy và đi tìm Ch hỏi nhưng Ch không thừa nhận nên anh L bảo Ch về nhà anh L để làm rõ sự việc. Khi về đến nhà anh L, Ch vào nhà vệ sinh và cho số tiền 9.000.000đồng vào bồn cầu rồi xả nước sau đó đi ra và vẫn không thừa nhận việc mình đã lấy tiền nên anh L đã báo Công an xã Phúc Sơn, tại Công an xã Ch đã thừa nhận hành vi trộm cắp của mình và nộp lại số tiền là 370.000đồng. Thông qua lời khai nhận của Ch công an xã Phúc Sơn tiến hành thu thập được số tiền 09 triệu đồng còn mắc lại dưới bồn cầu vệ sinh nhà anh L, còn chiếc phong bì không thu giữ được.

Vật chứng thu giữ được: 9.370.000đồng tiền trong đó có 09 triệu đồng là tiền do Ch trộm cắp và 370.000đồng tiền do Ch nộp lại.

Kết luận giám định số: 210/KL - GD ngày 21/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Toàn bộ số tiền 9.370.000đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số: 32/CT-VKS-NL ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố Hoàng Văn Ch về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền bị cáo đã chi tiêu nên không giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng

hình sự trả lại cho bị hại số tiền 9.370.000đồng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản đúng như Cáo trạng đã truy tố, không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, điều luật và mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo đã nhận ra hành vi của mình là sai nên xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Hoàng Văn L vắng mặt tại phiên tòa đã được Hội đồng xét xử công bố lời khai trong hồ sơ phù hợp với nội dung của vụ án, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 130.000đồng đã chi tiêu và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đối với số tiền thu giữ được bị hại đề nghị xin giao lại cho vợ là chị U quản lý.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị U vắng mặt tại phiên tòa đã được công bố lời khai trong hồ sơ phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền đã chi tiêu, đề nghị được xin lại số tiền cơ quan điều tra thu giữ được là 9.370.000đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi liên quan và những lời khai khác của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng được thu giữ và những tài liệu khác trong vụ án. Đã chứng minh được vào trưa ngày 08/6/2020 Hoàng Văn Ch đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt số tiền 9.500.000đồng (*Chín triệu năm trăm ngàn đồng*) của gia đình anh Hoàng Văn L ở bản N, xã Ph, thị xã Nghĩa Lộ.

Bị cáo Ch là người thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và làm gia tăng tội phạm tại địa phương. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng đã truy tố.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ngoài ra bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo là người không có tiền án, tiền sự nhưng lại nghiện chất ma túy nên được xác định là người có nhân thân chưa tốt.

[4] Với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Theo quy định của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị xử phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo là người không có tài sản, vẫn phải sống cùng với gia đình và nghiện ma túy nên ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, vì vậy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Số tiền 9.370.000đồng trong đó có 9.000.000 đồng là tiền thu được do bị cáo trộm cắp của gia đình anh Hoàng Văn L và 370.000đồng là tiền bị cáo nộp lại, xét cần trả lại cho đại diện gia đình bị hại là chị Hoàng Thị U toàn bộ số tiền trên.

- 02 vỏ phong bì thư dùng để niêm phong vật chứng đã mở một đầu là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi liên quan không đề nghị bị cáo phải bồi thường số tiền là 130.000đồng, vì vậy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Ch phạm tội Trộm cắp tài sản.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Ch 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù

tính từ ngày bắt tạm giam 10/6/2020.

2. Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho chị Hoàng Thị U số tiền 9.370.000đồng (*Chín triệu ba trăm bảy mươi ngàn đồng*).

- Tịch thu tiêu hủy 02 vỏ phong bì thư bị mở một đầu dùng để niêm phong vật chứng.

( Theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản tạm giữ lập ngày 03/9/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn Ch phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án. Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TX Nghĩa Lộ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Yên Bái;
- Công an TX Nghĩa Lộ;
- CCTHA TX Nghĩa Lộ;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Phúc Sơn(TB);
- Bị cáo; Bị hại, Người có QLLQ;
- THA HS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hồng Hạnh**